TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số:101 /2017/QĐST-HNGĐ	*Sông cầu, ngày 07 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 184/2017/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017, về việc " Ly hôn"giữa :

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn T, xã B, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tấn S, sinh năm 1987

Trú tại: Thôn A, xã H, thị xã C, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tấn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Thị Diễm H, sinh ngày 02/12/2013 (giới tính:Nữ). Anh Nguyễn Tấn S có quyền thăm nom con chung; không ai được cản trở anh S thực hiện quyền này.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Tấn S xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị L, tự nguyện chịu án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí HNGĐ – ST là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đông) theo phiếu thu số AA/2015/0006307 ngày 13 tháng 11 năm 2017 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, hoàn trả lại cho chị L số tiền 150.000 đồng(một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Phú Yên*
- *VKSND thị xã Sông Cầu*
- *Chi cục THA thị xã Sông Cầu*
- *UBND nơi ĐKKH*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Hoàng